

TỜ TRÌNH

(V/v: Điều chỉnh lại danh mục cho vay ký quỹ tháng 10/2011)

Kính gửi: Ban Giám đốc Công ty

Căn cứ vào Danh sách Chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ của hai Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM & Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành vào ngày 11/10/2011 và Quy trình nghiệp vụ giao dịch ký quỹ của Công ty Chứng khoán Công thương, Phòng Nghiên cứu – Phân tích kính trình Ban Giám đốc Công ty loại các cổ phiếu không đủ điều kiện cho vay ký quỹ và tính làm tài sản thế chấp khỏi Danh mục cổ phiếu cho vay hỗ trợ tháng 10/2011. Đồng thời, điều chỉnh khối lượng cổ phiếu cho phép ký quỹ của 6 mã (LCG, AAA, ICG, PGS, TNG và VMD) kể từ ngày 12/10/2011 như sau:

- Các mã cổ phiếu không đủ điều được phép cho vay ký quỹ và tính làm tài sản thế chấp bao gồm: SDH, KLS, VCG, SD7, PVG
- Điều chỉnh lại khối lượng cổ phiếu cho phép ký quỹ của 6 mã LCG, AAA, ICG, PGS, TNG và VMD: theo danh sách đính kèm.

Kính trình Ban Giám đốc xem xét phê duyệt.

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG NCPT

Đính ý:
K/c: - K-IT cài lại log menu và kiểm tra mã
theo hồ sơ của NCPT.
- K- NCPT Post lên trang Web CT.
- Cài CV, K- DVCK, P&D trình cho
Cài DNET và thực hiện.

11/10/2011

hcl

Nguyễn Thu Huyền

**DANH MỤC CHỨNG KHOÁN ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH KHỐI LƯỢNG
CHO VAY KÝ QUỸ_THÁNG 11/2011**

STT	Mã Công ty	Tên Công ty	Ngành cấp 4	Giá trị vốn hóa (Tỷ VND)	EPS pha loãng 4Q gần nhất (VND)	KL hỗ trợ cũ (cổ phiếu)	KL hỗ trợ mới (cổ phiếu)
1	AAA	An Phát Plastic	Nhựa, cao su & sợi	167.3	8,859.2	795,200	495,000
2	ICG	Xây dựng Sông Hồng	Xây dựng	290.0	4,075.2	1,068,700	1,000,000
3	PGS	Khí hóa lỏng Miền Nam	Phân phối xăng dầu & khí đốt	946.2	12,486.5	2,622,200	1,900,000
4	TNG	ĐT & TM TNG	Hàng May mặc	171.0	2,975.3	793,500	651,500
5	LCG	LICOGI 16	Xây dựng	815.6	3,861	2,965,000	2,812,498
6	VMD	Y Dược phẩm Vimedimex	Dược phẩm	178.3	3,945	480,500	407,000